

Số: 156/2025/QĐ-TA

Bình Thạnh, ngày 13 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà **Dư Tuyết Lạnh**
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà **Phạm Thị Mỹ Trang** – Thư ký tòa án.

Ngày 13 tháng 3 năm 2025 tại Phòng họp trực tuyến Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh và Phòng họp trực tuyến của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Thành phố Hồ Chí Minh địa chỉ ấp 3 xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 108/2025/TLST-BPHC ngày 03 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định mở phiên họp số 101/2025/QĐ-TA ngày 06 tháng 3 năm 2025, đối với đương sự:

Họ và tên: **Phạm Thị L**, sinh ngày 01/01/1973; tại: 2/34 ấp N, xã O, huyện G, Thành phố M; Giới tính: Nam; Dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bán vé số; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú ổn định; Con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Trần Thị D (chết); Nhân thân: có 01 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản bị TAND quận S, Thành phố M xử phạt tù giam 06 tháng theo bản án số 110/HSST ngày 06/05/1999. Ngày 05/06/2019 Công an quận H bắt đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 15 tháng theo Quyết định số 702/QĐ-TA ngày 04/09/2019 của TAND quận H. Ngày 31/10/2020 bị công an quận B bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. (Có mặt)

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện cơ quan đề nghị - Công an Phường A, quận B:* Ông Lê Xuân T (đại diện theo ủy quyền).
- 2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Quốc V – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ và văn bản đề nghị của Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B:

Vào lúc 17 giờ 10 phút, ngày 19/01/2025, tại trước số Z, Phường A, quận B, tổ tuần tra công an Phường A, quận B kiểm tra hành chính Phạm Thị L có biểu hiện nghi vấn, qua xét nghiệm chất ma túy tại Bệnh viện quận B cho kết quả dương tính với Methamphetamine (MET) xác định đương sự Phạm Thị L kết quả được vị sử dụng trái phép chất ma túy vi phạm Khoản 1, Điều 23, Nghị định 144/Đ-CP của Chính Phủ.

Sau khi xác minh, Phạm Thị L không có nơi cư trú ổn định, nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên Ủy ban nhân dân Phường A, quận B lập hồ sơ, ra Thông báo số 16/TB-UBND ngày 10/02/2025 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Ngày 27/02/2025, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận B có Văn bản số 74/ĐN-CNBB đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Phạm Thị L theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng, chống ma túy.

Tại phiên họp, đại diện Công an Phường A, quận B đề nghị đưa bà Phạm Thị L vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh C, thời hạn là 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

- Về đề nghị xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: đề nghị Tòa án chấp nhận áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Phạm Thị L theo đề nghị của Công an Phường A, quận B.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào trình bày, tranh luận tại phiên họp của các đương sự, Hội đồng phiên họp nhận định:

** Về thẩm quyền giải quyết:*

Ngày 27/02/2025, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận B có văn bản số 74/ĐN-CNBB đề nghị đưa bà Phạm Thị L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

** Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC ngày 20/01/2025 của Công an Phường A và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 05/BB-VPHC ngày 25/01/2025 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận B thì bà Phạm Thị L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tính đến thời điểm Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

** Về thủ tục:*

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính là bà Phạm Thị L đã được Toà án tổng đạt các văn bản tố tụng và quyết định mở phiên họp đúng theo quy định pháp luật, bà Phạm Thị L có mặt.

** Về nội dung đề nghị:*

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 09/BB-VPHC ngày 20/01/2025 của Công an Phường A và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 05/BB-VPHC ngày 25/01/2025 của Ủy ban nhân dân Phường A, quận B, Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 19/01/2025 tại Bệnh viện quận B và trình bày của Phạm Thị L, thể hiện bà Phạm Thị L có sử dụng trái phép chất ma túy và không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Căn cứ Báo cáo xác minh đối tượng không có nơi cư trú ổn định. Có 01 tiền án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản bị Tòa án quận S xử phạt 06 tháng tù giam theo Bản án số 110/HSST ngày 06/05/1999. Tiền sự: ngày 05/06/2019, Công an quận H bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Tòa án quận H xử đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 15 tháng theo Quyết định số 702/QĐ-TA ngày 04/09/2019. Ngày 31/10/2020, Công an quận B lập Danh chỉ bản số TTN4137 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 24/01/2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh thiếu niên 2 xác định bà Phạm Thị L có nghiện ma túy loại MET (methamphetamine) Như vậy đã đủ cơ sở xác định bà Phạm Thị L có sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Xét thấy, bà Phạm Thị L là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính nhưng có hành vi vi phạm pháp luật sử dụng trái phép và nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện, thuộc đối tượng cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Do đó, Công an Phường A, quận B căn cứ vào những quy định của pháp luật đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị L.

Về thời hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc: căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, Điều 9, Điều 10 và khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp Phạm Thị L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng là phù hợp điều kiện, hoàn cảnh nhân thân của người bị đề nghị.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện;

Căn cứ Điều 3, Điều 20, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Phạm Thị L.

Cơ sở tiếp nhận là: Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh C.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Viện kiểm sát nhân dân quận B có quyền kháng nghị, Công an Phường A, quận B có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định và bà Phạm Thị L có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an Phường A, quận B và Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh C có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q Bình Thạnh;
- Trưởng Công an Q Bình Thạnh;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 TPHCM
- Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Bình Phước;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dư Tuyết Lạnh